

Số: 26/2024/QĐST-HNGĐ

Nga Sơn, ngày 23 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÀ SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 38/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Trần Vũ Quý Nhơn - Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn Bạch Hải, xã Nga Bạch, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2/ Chị Phan Thị Phương - Sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn Lê Lợi, xã Nga Thủy, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Trần Vũ Quý Nhơn và chị Phan Thị Phương kết hôn vào ngày 20/6/2019, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Nga Bạch cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hòa hợp, quan điểm sống trái ngược nhau, thường xảy ra xung đột, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Anh Nhơn và chị Phương đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đòi sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con: Vợ chồng thống nhất có 01 con chung là Trần Ngọc Quý, sinh ngày 26/11/2019. Anh Nhơn và chị Phương thỏa thuận giao cháu Quý cho anh Nhơn trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Phan Thị Phương thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng; thời gian cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 4/2024 cho đến khi cháu Quý đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản: Anh Nhơn và chị Phương không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

[4] Về lệ phí: Anh Nhơn, chị Phương thỏa thuận: Anh Nhơn tự nguyện nộp toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 15/3/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Trần Vũ Quý Nhơn và chị Phan Thị Phương

- Về con chung: Anh Nhơn và chị Phương có 01 con chung là Trần Ngọc Quý, sinh ngày 26/11/2019. Anh Nhơn và chị Phương thỏa thuận giao cháu Quý cho anh Nhơn trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Phan Thị Phương thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 1.000.000đ (*Một triệu đồng*)/tháng; thời gian cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 4/2024 cho đến khi cháu Quý đủ 18 tuổi. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nhơn và chị Phương không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Vũ Quý Nhơn tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23, số 0005274 ngày 01/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn; anh Nhơn đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Bạch;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huệ